

Mẫu A.I.11.g

Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư

(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)

(Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư (tên nhà đầu tư) đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh

a. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: Giới tính:

Ngày sinh: Quốc tịch:

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)¹ số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp:

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có):

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: Fax: Email:

b. Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)² số:; ngày cấp:; Cơ quan cấp:.....

¹Làm một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

²Làm một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax: Email: Website (nếu có):

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:

Họ tên: Giới tính:

Chức danh: Ngày sinh: Quốc tịch:

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: Fax: Email:

2. Nhà đầu tư nhận hợp tác kinh doanh: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư tại mục 1

II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ HỢP TÁC KINH DOANH

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Nội dung dự án đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

- Tên dự án:
- Mục tiêu:
- Tổng vốn đầu tư
- Quy mô dự án:
- Địa điểm:
- Tiến độ:

- Thời hạn dự án:
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án:

3. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

III. THÔNG TIN VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

1. Tài liệu về tư cách pháp lý:...(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Hợp đồng thuê đất...)
2. Mã số:..... do..... (tên cơ quan cấp) ngày.....tháng....năm....
3. Diện tích sử dụng đất:
4. Mục đích sử dụng đất:
5. Căn cứ xác lập quyền sử dụng đất:..... (được Nhà nước giao; thuê đất của Nhà nước trả tiền một lần/hàng năm; nhận chuyển nhượng;...).
6. Thông tin về tài sản trên đất:
7. Các thông tin khác (nếu có):

IV. NỘI DUNG HỢP TÁC KINH DOANH

1. Tên, địa chỉ, người đại diện có thẩm quyền của các bên tham gia hợp đồng:
2. Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:
3. Mục tiêu và phạm vi hoạt động đầu tư kinh doanh:
4. Đóng góp của các bên tham gia hợp đồng và phân chia kết quả đầu tư kinh doanh giữa các bên:
5. Tiến độ và thời hạn thực hiện hợp đồng:

V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

VI. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

VII. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
2. Các tài liệu khác có liên quan.

... .., ngày tháng năm ...

**Nhà đầu tư nhận hợp tác kinh
doanh**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên,
chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản
gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và
đóng dấu *(nếu có)*.